

Số: 781/QĐ-UBND

Lộc Hà, ngày 24 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng công trình Đường vành đai
từ nhà văn hóa Trung Nghĩa đến nhà anh Tín**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND tỉnh Ban hành Quy định một số nội dung về công tác thẩm định và quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã Lộc Hà: Số 19/NQHĐND ngày 08/01/2026 về việc phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 và phương án bố trí vốn đầu tư phát triển năm 2026; số 20/NQHĐND ngày 08/01/2026 về việc phê chuẩn danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn cân đối ngân sách xã giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 327/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của Ủy ban nhân dân xã Lộc Hà về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Đường vành đai từ nhà văn hóa Trung Nghĩa đến nhà Anh Tín;

Căn cứ Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 10/03/2026 của Ủy ban dân xã Lộc Hà về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí khảo sát, lập báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật dự án: Đường vành đai từ nhà văn hóa Trung Nghĩa đến nhà anh Tín;

Căn cứ Quyết định số 479/QĐ-UBND ngày 16/03/2026 của Ủy ban dân xã Lộc Hà về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc dự án: Đường vành đai từ nhà văn hóa Trung Nghĩa đến nhà anh Tín;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế tại Thông báo kết quả thẩm định số 235/TĐ-KT ngày 24/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Đường vành đai từ nhà văn hóa Trung Nghĩa đến nhà Anh Tín với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Đường vành đai từ nhà văn hóa Trung Nghĩa đến nhà anh Tín.
2. Địa điểm xây dựng: Xã Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.
3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Lộc Hà.
4. Chủ đầu tư: UBND xã Lộc Hà.
5. Tổ chức tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng Minh Nhi.
6. Nhóm dự án, loại và cấp công trình: Dự án nhóm C, công trình Giao thông, cấp IV.
7. Mục tiêu dự án: Đầu tư xây dựng dự án Đường vành đai từ nhà văn hóa Trung Nghĩa đến nhà Anh Tín, nhằm phục vụ đi lại cho nhân dân trong vùng và đảm bảo giao thông giữa các khu dân cư, địa phương và các vùng lân cận, phục vụ sản xuất hải sản, thúc đẩy phát triển hạ tầng, kinh tế của xã Lộc Hà.
8. Quy mô đầu tư xây dựng
 - * Đầu tư xây dựng tổng chiều dài tuyến đường khoảng 520,64m.
 - Điểm đầu (Km0+0,00) nối với đường nhựa (nhà văn hóa Trung Nghĩa); điểm cuối: (520,64m) nối với đường nhựa (nhà anh Tín).
 - + Cấp đường: Đường GTNT cấp A, Tiêu chuẩn thiết kế đường giao thông nông thôn TCVN 10380-2014;
 - + Mặt cắt ngang tuyến đường: Bnền = 7,0m; Bmặt = 5,0m; Blề = 2x1,0m=2,0m.
 - + Độ dốc ngang mặt đường 2 mái: imặt = 2%;
 - + Độ dốc mái nền đường đắp 1:1,5, nền đường đào 1:1.
 - + Kết cấu đường: Kết cấu áo đường làm mới: Bê tông M250# đá 1x2cm, dày

20cm; bạt xác rắn; cấp phối đá dăm loại 2, dày 15cm; đắp đất K95 dày 30cm.

+ Kết cấu lề gia cố: Lớp bê tông M250 đá 1x2 dày 15cm; bạt xác rắn; lớp CPDD loại 2 dày 12cm.

* Hệ thống thoát nước dọc: Thiết kế rãnh thoát nước dọc khẩu độ $B \times H = (0,50 \times 0,55)$ m. Tiết diện hình chữ nhật, có tấm đan; kết cấu thân và đáy rãnh bằng BTCT mác M250# dày 15cm đổ tại chỗ, đáy đá dăm đệm dày 10cm, tấm đan bằng BTCT mác M250# đúc sẵn, dày 12cm.

* Hệ thống Công thoát nước ngang đường: Thiết kế đạt tải trọng H13-X60

- Công bản $B=0,75$ m: 03 cái

- Kết cấu công bản: Móng, móng, tường cánh, gia cố thượng hạ lưu bằng bê tông M200 đá 2x4. Xà mũ móng và giằng chống bằng BTXM M250; Tấm bản mặt BTCT M250; lớp phủ, mui luyến BTXM M250

* Công trình công trên tuyến:

- Thiết kế tường chắn đất:

- Tường chắn (phải tuyến Km0+500,64 đến Km0+ 520,64). Kết cấu bằng bê tông M150 đá (2x4)cm, Bạt xác rắn lót đáy.

* Hệ thống an toàn giao thông: Theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT.

Các nội dung khác theo hồ sơ thiết kế đề nghị thẩm định

9. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn

- *Quy chuẩn, tiêu chuẩn khảo sát địa hình chủ yếu được áp dụng:*

+ Đường ô tô - Tiêu chuẩn khảo sát TCCS 31:2020/TCĐBVN; TCXD 9398: 2012 – Công tác trắc địa trong xây dựng công trình.

+ TCVN 4419 - 1987 Khảo sát cho xây dựng - nguyên tắc cơ bản - Phần 3: Khảo sát địa chất; TCVN 9437 : 2012 Quy trình khoan thăm dò địa chất công trình; TCVN 9351 : 2012 Đất xây dựng - Phương pháp thí nghiệm hiện trường - thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT)

- *Quy chuẩn, Tiêu chuẩn thiết kế chủ yếu được áp dụng:*

Thiết kế: QCVN 07:2023/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật; TCVN 4054-2005 Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế; TCVN 10380-2014 Tiêu chuẩn thiết kế đường giao thông nông thôn; TCCS 39:2022/TCĐBVN Thiết kế mặt đường bê tông xi măng thông thường có khe nối trong xây dựng công trình giao thông; QCVN 41:2024/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ; TCCS 34:2020/TCĐBVN Gờ giảm tốc, gờ giảm tốc trên đường bộ - Yêu cầu thiết kế; TCVN 13606:2023 Cấp nước - mạng

lưới đường ống và công trình - yêu cầu thiết kế; TCVN 7957:2023 Thoát nước và mạng lưới bên ngoài - tiêu chuẩn thiết kế.

- Các Quy chuẩn, Tiêu chuẩn hiện hành liên quan khác

10. Tổng mức đầu tư: 4.500.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn tỷ, năm trăm triệu đồng chẵn*).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	3.930.797.000	đồng.
- Chi phí quản lý dự án	110.062.000	đồng.
- Chi phí tư vấn ĐT XD	353.253.000	đồng.
- Chi phí khác	55.175.000	đồng.
- Chi phí dự phòng	50.713.000	đồng.

11. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2026.

12. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách xã tại Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 08/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Lộc Hà về việc phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 và phương án bố trí vốn đầu tư phát triển năm 2026 và các nguồn vốn hợp pháp khác.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án.

14. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên, phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Nguồn lực phải đáp ứng yêu cầu của dự án. Chỉ sử dụng khối lượng tài nguyên được cấp phép, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và không gây ảnh hưởng môi trường. Dự án không thuộc diện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Ủy ban nhân dân xã Lộc Hà (Chủ đầu tư) tổ chức triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định của pháp luật và các quy định hiện hành khác, hoàn thành dự án đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định, phát huy hiệu quả và không gây thất thoát vốn đầu tư.

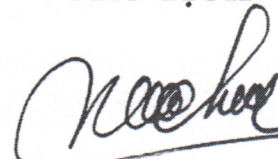
Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND - UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế; Tổ quản lý dự án các công trình xây dựng thực hiện một số nhiệm vụ trong đầu tư xây dựng công trình đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân xã và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Cường